

Số: 75/2024/QĐCNTTLH-HNGD

Mỹ Tho, ngày 18 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con chung của anh Đoàn Hoàng T và chị Nguyễn Thị Cẩm N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Đoàn Hoàng T và chị Nguyễn Thị Cẩm N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Đoàn Hoàng T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: A Ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: A Ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Đoàn Hoàng T** và chị **Nguyễn Thị Cẩm N**.

- Về nuôi con chung: Giao con chung **Đoàn Hoàng Q** sinh ngày 23/11/2020 và **Đoàn Ngọc L**, sinh ngày 19/12/2014 cho chị **N** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tú không cấp dưỡng nuôi con chung do chị **N** chưa có yêu cầu.

Không ai được quyền干涉 anh **T** thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Tú và chị **N** trình bày tự thỏa thuận, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Anh Tú và chị **N** trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

## THẨM PHÁN

### *Nơi nhận:*

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND **TP** .., Tiền Giang;
- CCTHADS **TP** .., Tiền Giang;
- **UBND xã Đ**, TP.Mỹ Tho, Tiền Giang,  
Tiền Giang;
- Lưu TA.

**Nguyễn Hoàng Y**